

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH BẮC KẠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 18/2024/HSST
Ngày: 28/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH BẮC KẠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hiến Công Hanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nông Văn Điền và ông Nguyễn Việt Tác

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Ma Thị Khuyển, Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa:** Ông Vương Đức Chính - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2024/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 02/HSST-QĐ, ngày 14/6/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN TIẾN L** (tên gọi khác: Không); sinh ngày 28 tháng 3 năm 1987. Nơi ĐKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn L, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Tiến D và con bà Triệu Thị N; Vợ, Con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: 01. Ngày 28/3/2024 bị Công an huyện C xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 16/12/2023 theo Quyết định số 05/QĐ-XPHC; Nhân thân: Ngày 02/3/2020 bị TAND huyện C, tỉnh Bắc Kạn áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 24 tháng, theo Quyết định số 04/QĐ-TA. Đến ngày 12/01/2022 chấp hành xong trở về địa phương; ngày 09/01/2015 bị TAND huyện C tuyên phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo bản án số 08/2015/HSST. Hiện tại đã được xóa án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 23/01/2024 đến ngày 31/01/2024 thì được huỷ bỏ và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Có mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Nguyễn Tiến D, sinh năm 1965; trú tại thôn L, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.
Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

+ Nguyễn Thị Th, sinh năm 1988; trú tại thôn L, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.
Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 23/01/2024, tổ công tác Đội Cảnh sát ĐTTP về kinh tế và ma túy, Công an huyện C đang làm việc tại thôn N, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì phát hiện bắt quả tang Nguyễn Tiến L, đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tang vật thu giữ gồm:

L tự nguyện xuất trình từ túi áo ngoài bên phải đang mặc 03 (ba) gói giấy màu bạc bên trong cả 03 (ba) gói đều chứa chất dạng cục và bột màu trắng có lẫn chất dạng cục và bột màu hồng nghi là ma túy. Tiến hành trích mẫu chất dạng cục và bột màu trắng vào thuốc thử phát hiện nhanh các chất ma túy (thuốc thử heroine) do Bộ Công an sản xuất, kết quả thuốc thử chuyển sang màu tím, phản ứng dương tính với chất ma túy loại Heroine; Trích mẫu chất dạng cục và bột màu hồng vào thuốc thử phát hiện nhanh các chất ma túy (thuốc thử ATS) do Bộ Công an sản xuất, kết quả thuốc thử chuyển sang màu xanh, phản ứng dương tính với chất ma túy loại ma túy tổng hợp. Niêm phong vào phong bì ký hiệu L1.

Tạm giữ 01 (một) xe mô tô HONDA Wave, màu đỏ đen, BKS 97F8- 7629, xe đã qua sử dụng (kèm theo chìa khóa xe) của Nguyễn Tiến L.

Tại biên bản mở niêm phong và cân xác định khối lượng của Cơ quan CSĐT Công an huyện C lập hồi 13 giờ 20 phút, ngày 23/01/2024 xác định:

+ Cân riêng toàn bộ chất dạng cục và bột màu trắng có trộn lẫn chất dạng cục và bột màu hồng có trong phong bì ký hiệu L1 có khối lượng 0,31g (không phải ba một gam). Niêm phong trong phong bì ký hiệu L2 gửi Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn giám định. Còn 03 (ba) mảnh giấy màu bạc cùng 01 (một) phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu L1 niêm phong vào phong bì mới ký hiệu L3.

Tại Kết luận giám định số: 66/KL-KTHS ngày 29/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận:

- Mẫu chất dạng cục và bột màu trắng lẫn màu hồng trong phong bì ký hiệu L2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine và Methamphetamine, có tên khoa học là: (+)- (S)- N- a-Dimethylphenethylamine được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

- Mẫu chất dạng cục và bột màu trắng lẫn màu hồng trong phong bì ký hiệu L2 có khối lượng là: 0,31g (không phải ba một gam).

Quá trình điều tra, truy tố Nguyễn Tiến L khai nhận: 03 (ba) gói nhỏ có chứa cục và bột màu trắng có trộn lẫn cục và bột màu hồng mà Cơ quan Công an thu giữ khi bắt quả tang là ma túy, loại Heroine và loại Methamphetamine do L mua về với mục đích sử dụng cá nhân. Cụ thể: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 23/01/2024, L lên cơn nghiện ma túy nên đã lấy xe mô tô HONDA Wave, màu đỏ đen, BKS 97F8-7629 của em gái là Nguyễn Thị Th để lên thị trấn B, huyện C tìm ma túy về sử dụng. Lên đến nơi L không tìm mua được ma túy, nên L tiếp tục điều khiển xe mô tô xuống khu vực khu vực ngã tư đèn xanh đèn đỏ thuộc thị trấn C, huyện D, tỉnh Thái Nguyên. Tại đây L gặp một người đàn ông lạ mặt, khoảng 50 tuổi nhìn giống người nghiện ma túy nên đã hỏi mua với số tiền 900.000đ (chín trăm nghìn đồng) ma túy và được người đàn ông trên đồng ý bán cho L 03 (ba) gói ma túy được gói bởi loại giấy màu bạc bên trong cả 03 (ba) gói đều chứa chất dạng cục và bột màu trắng có lẫn chất dạng cục và bột màu hồng. Sau khi mua được ma túy L cất số ma túy vừa mua được vào túi áo khoác ngoài bên phải L đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà, khi về đến thôn N, xã B thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy vừa mua được như đã nêu ở trên.

Tại Kết luận giám định số 66/KL-KTHS ngày 29/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn, kết luận: "Mẫu chất dạng cục và bột màu hồng lẫn trong phong bì ký hiệu L2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine và Methamphetamine, có tên khoa học là: (+)-(s)-N-a- Dimethylphenethylamine được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Mẫu chất dạng cục và bột màu trắng lẫn màu hồng trong phong bì ký hiệu L2 có khối lượng là 0,31g (không phải ba một gam)".

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKSCĐ ngày 03/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Nguyễn Tiến L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C phát biểu ý kiến, giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Tiến L từ 18 đến 24 tháng tù. Phạt bổ sung: Không áp dụng phạt tiền đối với bị cáo. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy gói niêm phong bên trong có chứa số ma túy còn lại sau giám định và các bao bì niêm phong và giấy gói ban đầu.

Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô biển kiểm soát 97F8-7629 (có kèm chìa khóa xe), tên chủ xe Nguyễn Thị Th (em gái bị cáo) đang bị tạm giữ. Quá trình điều tra và tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt chị Th khai nhận chiếc xe trên được bố đẻ là ông Nguyễn Tiến D mua cho chị Th sử dụng làm phương tiện đi lại và chị Th đứng tên đăng ký xe. Khi bị cáo lấy xe đi ông D và chị Th không biết việc L sử dụng xe vào việc đi mua ma túy ngày 23/01/2024 và có yêu cầu lấy lại nên đề nghị trả lại chiếc xe trên cho chị Th.

Áp dụng Điều 135 Điều 136/BLTTHS; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH, buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận đề nghị gì, xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 23/01/2024, tại khu vực thôn N, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, Đội cảnh sát Điều tra tội phạm về kinh tế- ma túy, Công an huyện C phát hiện, thu giữ trên người Nguyễn Tiến L 0,31g (không phẩy ba một gam) ma túy, loại Heroine và Mathamphetamine với mục đích sử dụng cá nhân. Hành vi tàng trữ 0,31g (không phẩy ba một gam) ma túy nêu trên của bị cáo cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 16/CT-VKSCĐ ngày 03/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo thực hiện:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự xã hội tại địa phương, gây bức xúc trong nhân dân nên cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Tiền sự: Ngày 28/3/2024 bị cáo bị Công an huyện C xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 16/12/2023 theo Quyết định số 05/QĐ-XPHC; Nhân thân: Ngày 02/3/2020 bị TAND huyện C, tỉnh Bắc Kạn áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 24 tháng, theo Quyết định số 04/QĐ-TA. Đến ngày 12/01/2022 chấp hành xong trở về địa phương, ngày 09/01/2015 bị TAND huyện C tuyên phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo bản án số 08/2015/HSST. Hiện tại đã được xóa án tích. Nên xác định bị cáo có nhân thân xấu.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, có ông nội được Nhà nước tặng thưởng

Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng 2 nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đó là “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, mức hình phạt tù đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo đều nằm trong khung hình phạt quy định của điều luật truy tố nên được chấp nhận.

Hình phạt bổ sung (phạt tiền): Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa có căn cứ xác định: Bị cáo không có tài sản, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và các bao bì liên quan đến việc niêm phong ma túy.

Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô biển kiểm soát 97F8-7629 (có kèm chìa khóa xe), tên chủ xe Nguyễn Thị Th (em gái bị cáo) đang bị tạm giữ. Quá trình điều tra chị Th khai nhận chiếc xe trên được bố đẻ là ông Nguyễn Tiến D bỏ tiền ra mua và cho chị Th đứng tên đăng ký, sử dụng xe làm phương tiện đi lại, tại thời điểm bị cáo sử dụng xe thì chiếc xe trên đang được để tại nhà ông Nguyễn Tiến D (bố đẻ bị cáo). Khi bị cáo lấy xe đi ông D và chị Th không biết việc L sử dụng xe vào việc đi mua ma túy ngày 23/01/2024. Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt ngày 27/6/2024 chị Th có yêu cầu lấy lại xe, xét thấy đây là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của chị Th nên trả lại chiếc xe trên cho chị Th là phù hợp.

[7] Đối với người đàn ông khoảng 50 tuổi (Không rõ tên tuổi, địa chỉ) theo lời khai của bị cáo L là người đã bán ma túy Heroine cho L tại khu vực ngã tư đèn xanh đèn đỏ thuộc thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Kết thúc điều tra, Nguyễn Tiến L không cung cấp được danh tính, địa chỉ cụ thể nên không đủ căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với ông Nguyễn Tiến D và chị Nguyễn Thị Th ngày 23/01/2024, L đã lấy chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 97F8-7629 đi mua ma túy thì ông D và chị Th đều không biết nên cơ quan CSĐT không xem xét xử lý là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến L 20 (hai mươi)

tháng tù, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 23/01/2024 đến ngày 31/01/2024, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Hình phạt bổ sung phạt tiền: Không áp dụng.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì kí hiệu L3. Phong bì niêm phong dán kín; 01 (một) phong bì ký hiệu T51. Phong bì niêm phong dán kín.

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị Th 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave, biển số 97F8-7629, màu sơn đỏ đen xám, số khung RLHJC431XBY011633, số máy JC43E-1543111 (có kèm chìa khóa xe), xe đã qua sử dụng; 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 009829 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bắc Kạn cấp ngày 01/11/2010; tên chủ xe: Nguyễn Thị Th, địa chỉ: Thôn L, xã Đ (nay là Đ), huyện C, biển số đăng ký 97F8-7629.

(Tình trạng vật chứng mô tả như biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 13/5/2024 giữa Cơ quan Công an huyện C và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH. Bị cáo phải nộp 200.000,đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện C;
- CA huyện C;
- THADS huyện C;
- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn ;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án .

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Hiến Công Hanh